

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc trợ cấp mai táng phí cho các đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo quy định tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 5/01/2012 của Bộ Quốc phòng - Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 9/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 17/TTr-SLĐTBXH ngày 22/01/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trợ cấp mai táng phí cho 05 đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo quy định tại Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ, với tổng số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng) từ nguồn kinh phí đảm bảo xã hội năm 2024 đã cân đối cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

*(Có danh sách các đối tượng và mức trợ cấp cụ thể kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm phối hợp với UBND huyện Tuy Phước, thị xã An Nhơn và các cơ quan, đơn vị liên quan chi trả chế độ trợ cấp cho các đối tượng nêu tại Điều 1 và thực hiện thanh quyết toán kinh phí nêu trên theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K20.

*Su*



*2*  
**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*Lq*  
**Lâm Hải Giang**

DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG CHẾ ĐỘ MAI TÁNG PHÍ

Theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ

(Kèm theo Quyết định số                /QĐ-UBND ngày                tháng                năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| Số TT | Họ và tên đối tượng | Năm sinh | Quê quán                                         | Nơi đăng ký thường trú                           | Ngày tháng năm từ trần | Họ và tên thân nhân | Năm sinh | Quan hệ | Chỗ ở hiện nay                                   | Mức hưởng trợ cấp (đồng) |
|-------|---------------------|----------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------|---------------------|----------|---------|--------------------------------------------------|--------------------------|
| 1     | 2                   | 3        | 4                                                | 5                                                | 6                      | 7                   | 8        | 9       | 10                                               | 11                       |
| 1     | Nguyễn Minh Nguyên  | 1959     | xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định    | xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định    | 24/11/2023             | Đinh Thị Ánh        | 1957     | Vợ      | xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định    | 18.000.000               |
| 2     | Nguyễn Thành Sơn    | 1964     | phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định | phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định | 29/10/2023             | Bùi Thị Học         | 1967     | Vợ      | phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định | 18.000.000               |
| 3     | Hồ Văn Hường        | 1956     | xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định     | xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định     | 03/11/2023             | Hồ Văn Xuân         | 1985     | Con     | xã Nhơn Hạnh, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định     | 18.000.000               |
| 4     | Nguyễn Văn Sáu      | 1955     | phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định | phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định | 16/12/2023             | Nguyễn Thành Nhân   | 1984     | Con     | phường Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định | 18.000.000               |
| 5     | Nguyễn Văn Năm      | 1965     | xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định       | xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định       | 15/12/2023             | Nguyễn Thành Luân   | 1992     | Con     | xã Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định       | 18.000.000               |
|       | Tổng Cộng           |          |                                                  |                                                  |                        |                     |          |         |                                                  | 90.000.000               |

*[Signature]*